

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 8 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Bá Sơn

Ông Trương Công Thi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp:
Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 09/2017/QĐST-HC ngày 19 tháng 5 năm 2017, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã căn cứ vào Điều 143, Điều 144 và Điều 145 của Luật tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “yêu cầu hủy quyết định hành chính”, giữa:

• ***Người khởi kiện:***

○ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1930.

Địa chỉ: đường P – thành phố M, Cộng hòa Liên bang Đức.

○ Bà Trần Thị H, sinh năm 1931.

Địa chỉ: đường T, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

• ***Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ: đường P, thành phố Đà Nẵng.

• ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Công ty Quản lý nhà Đà Nẵng

Địa chỉ: đường P, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Phòng Công chứng số 2 thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ: đường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng.

Tại đơn kháng cáo ngày 30 tháng 5 năm 2017, Người khởi kiện kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính với lý do: Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 123 Luật Tổ tụng hành chính cho rằng ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị H không có quyền khởi kiện vụ án là không phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 115 Luật Tổ tụng hành chính về quyền khởi kiện vụ án hành chính của đương sự.

XÉT THẤY:

Theo đơn khởi kiện ông C, bà H trình bày: Năm 1968, ông bà mua ngôi nhà tại 192 đường K, Đà Nẵng. Sau khi mua nhà, ông bà xây dựng nhà 3 tầng để ở và sản xuất kinh doanh nước đá. Sau năm 1975, hợp tác xã mua bán thành phố Đà Nẵng mượn ngôi nhà của ông bà để làm trụ sở làm việc. Hợp tác xã làm việc ở tầng 1 và tầng 2, ông bà ở tầng 1. Năm 1979, ông bà đi kinh tế mới, giao toàn bộ ngôi nhà cho hợp tác xã mượn làm việc. Từ năm 1997 đến nay, ông bà có đơn xin lại ngôi nhà tại 192 đường K, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 30/11/2016, ông bà nhận được Văn bản số 11770/SXD-TTS ngày 29/11/2016 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng thông báo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã có Quyết định số 8040/QĐ-UB ngày 19/10/2010 không chấp nhận đơn của ông bà đòi lại ngôi nhà tại 192 đường K, Đà Nẵng và khẳng định nhà này thuộc sở hữu nhà nước.

Quyết định số 8040/QĐ-UB có nêu: Ngày 23/6/2003, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có Quyết định số 3758/QĐ-UB về việc thu hồi nhà, đất tại 192 đường K, Đà Nẵng giao cho Công ty Quản lý và Khai thác nhà đất quản lý vì Liên hiệp HTX sản xuất, thương mại và dịch vụ Đà Nẵng sử dụng không hết diện tích, cho tư nhân thuê.

Ngày 19/10/2016, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có Quyết định số 7140/QĐ-UB về việc thu hồi bố trí nhà đất thuộc sở hữu nhà nước tại 192 đường K, Đà Nẵng cho Phòng Công chứng số 2 để làm trụ sở làm việc.

Theo ông C, bà H, ông bà chưa nhận được Quyết định số 8040/QĐ-UB ngày 19/10/2010. Đến ngày 07/02/2017, ông bà mới làm đơn gửi Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng xin bản sao của Quyết định số 8040/QĐ-UB.

Điều 5 Luật Tổ tụng hành chính qui định về quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

“Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khởi kiện vụ án hành chính để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của Luật này”

Điều 115 Luật Tổ tụng hành chính qui định về quyền khởi kiện vụ án hành chính:

“Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khởi kiện vụ án đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc trong trường hợp không đồng ý với quyết định, hành vi đó hoặc đã khiếu nại với người có thẩm quyền giải quyết, nhưng hết thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật mà khiếu nại không được giải quyết hoặc đã được giải quyết nhưng không đồng ý với việc giải quyết khiếu nại về quyết định, hành vi đó.”

Điều 2 của Quyết định số 8040/QĐ-UB ngày 19/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng qui định: “Nếu không đồng ý với nội dung Quyết định này, ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị H có quyền khởi kiện theo qui định”.

Như vậy, nếu Ông C, bà H không đồng ý với Quyết định số 8040/QĐ-UB ngày 19/10/2010 và các quyết định liên quan đến nhà đất nói trên thì có quyền khởi kiện đối với các Quyết định này.

Tòa án cấp sơ thẩm ra Quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án hành chính với lý do người khởi kiện không có quyền khởi kiện là không phù hợp với qui định tại Điều 5 và Điều 115 Luật Tố tụng hành chính. Kháng cáo của Người khởi kiện là có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 09/2017/QĐST-HC ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng để tiếp tục giải quyết vụ án.
2. Hoàn trả Ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị H số tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm là 300.000đ, đã nộp tại biên lai số 001085 ngày 29/5/2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Tự

